

Bản án số: 246/2020/HNGĐ-ST

Ngày 23-11-2020

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Dũng Liêm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiền.

Ông Nguyễn Ngọc Trường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 476/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2020, về “tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 489/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Lê An T, sinh năm 1994; cư trú tại: Ấp H, xã N, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Hồng Th, sinh năm 1994; cư trú tại: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn anh Lê An T trình bày:

- Về hôn nhân: Anh và chị Th chung sống với nhau từ năm 2013, không có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, gia đình hai bên có hòa giải nhưng vợ chồng vẫn không thay đổi được quan điểm, xét thấy anh với chị Th không thể sống chung với nhau được nữa, tình cảm không còn, nay anh yêu cầu xin được ly hôn với chị Th.

- Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 con chung gồm Lê Nguyễn Hoàng G, sinh ngày 06/6/2014 và Lê Nguyễn Thùy D, sinh ngày 29/6/2017, hiện đang sống với anh T. Sau khi ly hôn, anh T yêu cầu nuôi 02 người con chung, không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Anh, chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với chị Nguyễn Hồng Th: Từ khi thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng chị Th vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến giải trình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Lê An T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; chị Nguyễn Hồng Th đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh T, chị Th là đúng quy định.

[2] Về hôn nhân: Anh T và chị Th chung sống với nhau vào năm 2013 trên tinh thần tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn. Xét thấy, theo khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình quy định: *“Nam, nữ đủ điều kiện kết hôn theo quy định của luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của vợ chồng...”*. Đối chiếu với quy định trên, Hội đồng xét xử không xem xét nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến việc anh T xin ly hôn mà căn cứ khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và Gia đình không công nhận quan hệ vợ chồng giữa các đương sự là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Anh Lê An T yêu cầu được nuôi hai con chung gồm Lê Nguyễn Hoàng G, sinh ngày 06/6/2014 và Lê Nguyễn Thùy D, sinh ngày 29/6/2017. Xét thấy: Từ khi anh T và chị Th ly thân đến nay thì hai cháu sống chung với anh T và đã có cuộc sống ổn định, phát triển tốt về mặt thể chất lẫn tinh thần, đối với chị Th không thể hiện ý kiến được nuôi dưỡng hai con chung. Do đó để tránh thay đổi môi trường sống của hai cháu, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình giao Lê Nguyễn Hoàng G và Lê Nguyễn Thùy D cho anh T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết là phù hợp; trường hợp có phát sinh tranh chấp về vấn đề này sẽ được xem xét, giải quyết bằng vụ án khác.

[4] Về tài sản chung: Anh T xác định anh chị tự thỏa thuận; về nợ chung: không có nên không đặt ra xem xét; trường hợp có phát sinh tranh chấp về các vấn đề này sẽ được xem xét, giải quyết bằng vụ án khác.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Theo khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì anh Lê An T phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 14, khoản 1 Điều 53, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận anh Lê An T và chị Nguyễn Hồng Th là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao Lê Nguyễn Hoàng G, sinh ngày 06/6/2014 và Lê Nguyễn Thùy D, sinh ngày 29/6/2017 cho anh Lê An T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, việc cấp dưỡng không đặt ra.

Chị Nguyễn Hồng Th không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Lê An T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), ngày 09/10/2020 anh T đã nộp tạm ứng 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011141 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi được chuyển thu, sung quỹ nhà nước.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hồ Dũng Liêm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hiến

Nguyễn Ngọc Trường

Hồ Dũng Liêm

